

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 309 /KTA - TCKT
V/v Giải trình Lợi nhuận sau thuế TNDN
tại Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ cho
kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2022.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 và tình hình thực tế của CTCP Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (mã chứng khoán: PGD).

PGD xin giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD của Báo cáo soát xét giữa niên độ cho kỳ 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 tăng 60,89% so với cùng kỳ năm 2021, cụ thể như sau:

1. Tổng hợp một số chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)-(4)	(7)=(6)/(4)
1	Sản lượng khí	MMBTU	19.940.928,66	20.489.249,07	548.320,41	2,75%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	4.504.325.990.274	5.914.242.350.413	1.409.916.360.139	31,30%
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	4.205.392.148.817	5.496.678.990.890	1.291.286.842.073	30,71%
4	Lợi nhuận gộp	Đồng	298.933.841.457	417.563.359.523	118.629.518.066	39,68%
5	Tỷ lệ lãi gộp/Doanh thu	%	6,64%	7,06%	0,42%	6,33%
6	Chi phí hoạt động và chi phí khác	Đồng	179.039.933.976	223.666.114.352	44.626.180.376	24,93%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	127.468.457.503	198.278.423.614	70.809.966.111	55,55%
8	Thuế TNDN	Đồng	29.277.639.277	40.301.913.899	11.024.274.622	37,65%



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	Chênh lệch	% tăng giảm
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	98.190.818.226	157.976.509.715	59.785.691.489	60,89%

2. Nguyên nhân:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (Chỉ tiêu 2) tăng 1.409.916.360.139 đồng (tương đương 31,3%) so với cùng kỳ năm 2021 do biến động tăng của giá dầu thế giới và trong nước.

Lợi nhuận gộp (Chỉ tiêu 4) tăng 118.629.518.066 đồng (tương đương 39,68%) làm Lợi nhuận trước thuế (Chỉ tiêu 7) tăng 70.809.966.111 đồng (tương đương 55,55%) so với cùng kỳ năm 2021. Theo đó, Lợi nhuận sau thuế (Chỉ tiêu 9) tăng 59.785.691.489 đồng (tương đương 60,89%) so với cùng kỳ năm 2021.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Người CBTT (để t/h);
- Lưu VT, TCKT. NHT(03).

lmo

GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Nam

